

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
của Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý hóa giống nhau năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 140/GP-UBND ngày 13 tháng 3 tháng 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum ngày 21 tháng 5 năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 286/TTr-STNMT ngày 11 tháng 6 năm 2019 (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum (địa chỉ tại thôn Nông Nhày II, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 140/GP-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nhà máy chế biến mủ cao su Đại Lợi.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước cho hoạt động sản xuất và các hoạt động khác (sử dụng cho tưới cây, hệ thống xử lý khí thải và vệ sinh nhà xưởng máy móc, thiết bị,...) của Nhà máy chế biến mủ cao su Đại Lợi.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cấp nước cho hoạt động sản xuất và các hoạt động khác (sử dụng cho tưới cây, hệ thống xử lý khí thải và vệ sinh nhà xưởng máy móc, thiết bị,...) của Nhà máy chế biến mủ cao su Đại Lợi.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: 5.000 đồng/m³ (Năm ngàn đồng trên một mét khối).

5. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp: 232.368.750 đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi tám ngàn, bảy trăm năm mươi đồng); trong đó phân ra từng năm như sau:

- Số tiền phải nộp năm đầu tiên (năm 2019): 15.492.000 đồng.
- Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo: 15.492.000 đồng.
- Số tiền phải nộp năm cuối cùng: 15.480.750 đồng.

6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

8. Trường hợp có vướng mắc, Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh Kon Tum để xem xét và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết theo quy định.

Điều 2. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Gửi thông báo kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đến Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum, Cục Thuế tỉnh và Sở Tài chính biết, thực hiện theo quy định.

- Hằng năm, tổng hợp kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 15 tháng 12); đồng thời, chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về tính, thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Kon Tum có trách nhiệm:

- Ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum có trách nhiệm:

- Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này, Thông báo của Cục Thuế tỉnh Kon Tum và thực hiện các quy định tại Khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày

17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, thì Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định, nộp Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kon Tum, Giám đốc Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND huyện Ngọc Hồi;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NNTN6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn